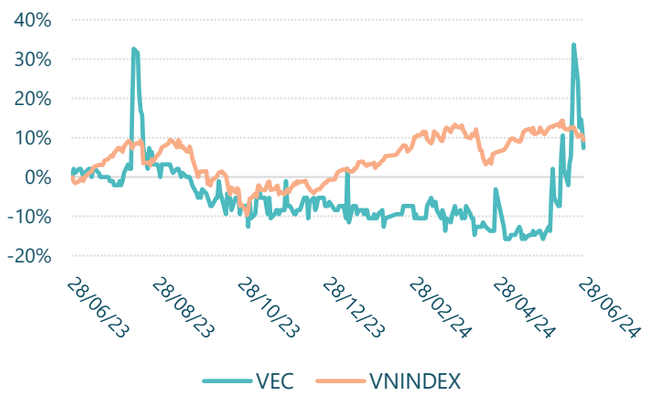
Tổng CTCP Điện tử và Tin học Việt Nam (UPCOM: VEC)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	10,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	22.9%	**18.6%**	**13.3%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	8,000 - 12,700
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	447
Số lượng CPLH (CP)	43,800,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	80,260
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.69
EPS	49
P/E	209.4

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

69.3

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 21.7 | 45.6%

YoY: ▼18.3 | -20.9%

Nợ/VCSH

Q2/24

39.6%

YoY: +/-▲ 4.1%

LN gộp

Q2/24

29.8

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 3.10 | 11.8%

YoY: ▼3.10 | -9.3%

ROE (TTM)

Q2/24

0.4%

YoY: +/-▲ 1.3%

LN trước thuế

Q2/24

-2.10

tỷ VNĐ

QoQ: ▼1.39 | -196%

YoY: ▲ 2.60 | 55.2%

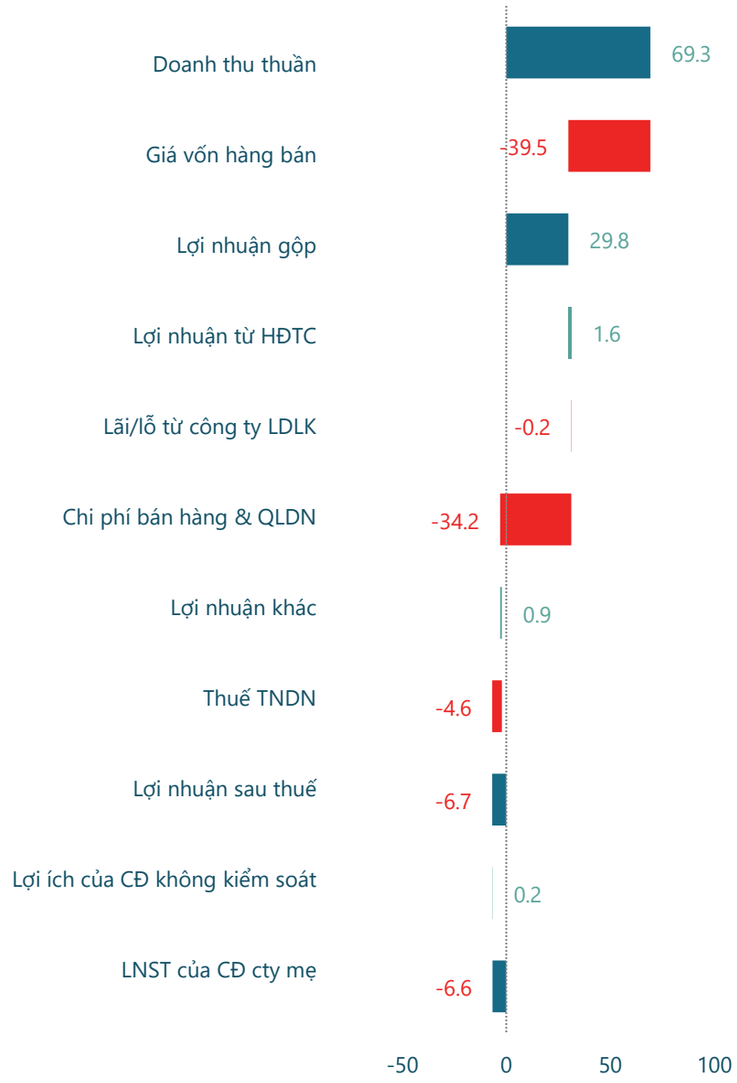
ROA (TTM)

Q2/24

0.3%

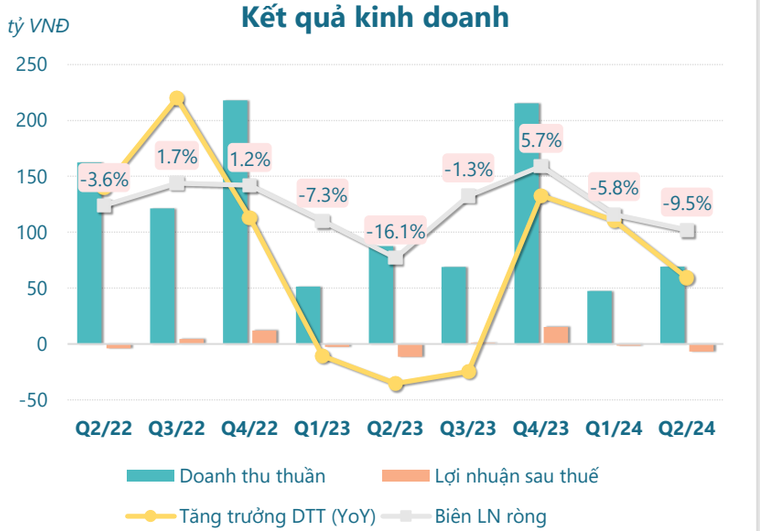
YoY: +/-▲ 1.0%

Kết quả kinh doanh Q2/24



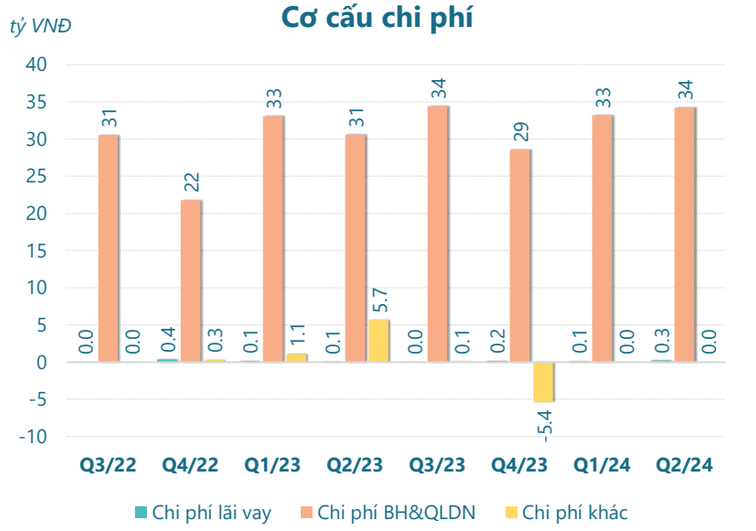
Tổng CTCP Điện tử và Tin học Việt Nam (UPCOM: VEC)

FireAnt



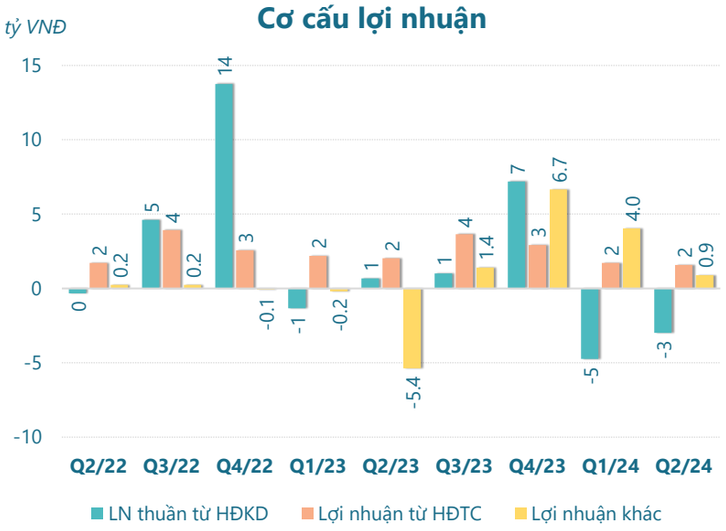
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **bằng 0** tăng thêm 1.76 tỷ đồng so với kỳ trước và thấp hơn 546% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 1.58 tỷ đồng**, giảm đi 8.14% so với kỳ trước và thấp hơn 22.5% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 0.88 tỷ đồng**, giảm đi 78.2% so với kỳ trước và tăng thêm 6.24 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **VEC** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **69.30 tỷ đồng** giảm đi **20.9%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ 6.72 tỷ đồng**, **tăng thêm 4.80 tỷ đồng** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **117.0 tỷ đồng** thấp hơn 15.8% so với cùng kỳ năm trước, **Lũy kế 6 tháng** đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **117.0 tỷ đồng** thấp hơn 15.8% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ -8.00 tỷ đồng** tăng thêm



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **0.25 tỷ đồng** tăng thêm 78.6% so với kỳ trước và cao hơn 257% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **34.21 tỷ đồng** tăng thêm 3.17% so với kỳ trước và cao hơn 11.9% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.02 tỷ đồng** giảm đi 50.0% so với kỳ trước và thấp hơn 99.6% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng CTCP Điện tử và Tin học Việt Nam (UPCOM: VEC)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**69.3**	**47.6**	**45.6%**	**87.6**	**-20.9%**	**117**	**139**	**-15.8%**
Giá vốn hàng bán	39.5	20.9	88.8%	54.8	-28.0%	60.3	76.5	-21.1%
Lợi nhuận gộp	29.8	26.7	11.8%	32.9	-9.3%	56.5	62.4	-9.4%
Doanh thu HĐTC	1.94	1.86	4.2%	2.14	-9.4%	3.80	4.61	-17.5%
Chi phí TC	0.36	0.14	158%	0.10	261%	0.50	0.37	36.3%
Chi phí lãi vay	0.25	0.14	79.2%	0.07	258%	0.39	0.22	78.2%
LN trong công ty LKLD	**-0.19**	**0.00**		**-3.67**	**94.9%**	**-0.19**	**-3.67**	**94.9%**
Chi phí bán hàng	12.9	12.5	3.0%	11.6	11.0%	25.4	25.6	-0.9%
Chi phí QLDN	**21.3**	**20.7**	**3.1%**	**18.9**	**12.9%**	**42.0**	**38.0**	**10.5%**
LN thuần từ HĐKD	-2.99	-4.75	37.1%	0.67	-546%	-7.73	-0.66	-1065%
Lợi nhuận khác	**0.88**	**4.04**	**-78.2%**	**-5.36**	**116%**	**4.92**	**-5.55**	**189%**
LN trước thuế	-2.10	-0.71	-196%	-4.70	55.2%	-2.81	-6.21	54.8%
Lợi nhuận sau thuế	**-6.72**	**-1.57**	**-328%**	**-11.5**	**41.5%**	**-8.29**	**-14.1**	**41.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-6.56**	**-2.75**	**-139%**	**-14.1**	**53.5%**	**-9.31**	**-17.9**	**47.9%**

